

THÔNG TIN TUYỂN SINH NĂM 2026

Hình thức đào tạo: Đại học từ xa

(Ban hành theo Quyết định số 1868 /QĐ-ĐHKTQD ngày 12/12/2025
của Giám đốc Đại học Kinh tế Quốc dân)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở đào tạo: Đại học Kinh tế Quốc dân (ĐH KTQD)

Tên tiếng Anh: National Economics University (NEU)

2. Địa chỉ trụ sở chính: Số 207 đường Giải Phóng, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội

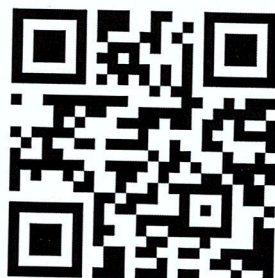
3. Địa chỉ trang thông tin điện tử: <https://cel.neu.edu.vn> - <http://www.dec.neu.edu.vn>

4. Số điện thoại liên hệ tuyển sinh: 0965.010.628

5. Địa chỉ công khai quy chế tuyển sinh: <https://neu.edu.vn>

6. Địa chỉ công khai các thông tin về hoạt động của Đại học: <https://neu.edu.vn>

7. Tra cứu và tham khảo các ngành, chương trình đào tạo tuyển sinh:



8. App tuyển sinh: “NEU Tuyển sinh”



II. TUYỂN SINH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC TỪ XA

1. Đối tượng, điều kiện tuyển sinh.

Đối tượng, điều kiện tuyển sinh theo quy chế tuyển sinh đại học hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) và của ĐHKQTQD, cụ thể như sau:

(1) Đối tượng dự tuyển được xác định tại thời điểm xét tuyển (trước khi công bố kết quả xét tuyển chính thức), bao gồm:

A handwritten signature in blue ink, likely of an official, located at the bottom of the page.

a) Người đã được công nhận Tốt nghiệp THPT của Việt Nam hoặc có bằng tốt nghiệp của nước ngoài được công nhận trình độ tương đương;

b) Người đã có bằng tốt nghiệp trung cấp ngành nghề thuộc cùng nhóm ngành dự tuyển và đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa cấp THPT theo quy định của pháp luật.

c) Người đã có bằng tốt nghiệp cao đẳng, đại học hoặc tương đương trở lên.

(2) Đối tượng dự tuyển quy định tại khoản 1 mục này phải đáp ứng các điều kiện sau:

a) Đạt ngưỡng đầu vào theo quy định;

b) Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành;

c) Có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ dự tuyển theo quy định.

(3) Đại học có quy định cụ thể về đối tượng, điều kiện dự tuyển cho mỗi phương thức tuyển sinh.

(4) Đối với thí sinh khuyết tật bị suy giảm khả năng học tập có nguyện vọng được đăng ký dự tuyển, trong khả năng cho phép Đại học xem xét cho theo học các ngành phù hợp với điều kiện sức khỏe của thí sinh.

(5) Đối với công dân nước ngoài cần có trình độ tiếng Việt theo quy định (nếu học chương trình tiếng Việt).¹

2. Phạm vi tuyển sinh.

Đại học tổ chức tuyển sinh trong cả nước và nước ngoài.

3. Phương thức tuyển sinh.

3.1. Xét tuyển thẳng:

Thí sinh thuộc đối tượng tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT và Quy chế tuyển sinh đại học của Đại học Kinh tế Quốc dân;

3.2. Xét tuyển sử dụng kết quả học tập ở các bậc học trước, cụ thể:

- Đối với thí sinh có bằng tốt nghiệp Đại học: xét tuyển theo điểm trung bình chung tích lũy của toàn khóa học theo bảng điểm đại học (theo thang điểm 10).

- Đối với thí sinh có bằng tốt nghiệp Cao đẳng: xét tuyển theo điểm trung bình chung tích lũy của toàn khóa học theo bảng điểm cao đẳng (theo thang điểm 10).

- Đối với thí sinh có bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương: xét tuyển (theo thang điểm 30) theo một trong hai phương thức sau:

(1) Xét tuyển theo học bạ: điểm xét tuyển là tổng điểm trung bình chung tích lũy cả năm lớp 12 của 03 môn Toán, Ngoại ngữ và Ngữ văn hoặc tương đương, cộng (+) điểm ưu tiên (nếu có).

(2) Xét tuyển theo kết quả của kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông Quốc gia: điểm xét tuyển là tổng điểm thi của 03 môn Toán, Ngoại ngữ và Ngữ văn, cộng (+) điểm ưu tiên (nếu có).

¹ Thông tư 06/2025/TT-BGDĐT ngày 19/3/2025

4. Chỉ tiêu tuyển sinh.

Tổng chỉ tiêu tuyển sinh: 3.800 chỉ tiêu, cụ thể:

TT	Trình độ đào tạo	Mã ngành xét tuyển	Tên ngành xét tuyển	Chỉ tiêu (dự kiến)	Số văn bản đào tạo từ xa	Ngày tháng năm ban hành văn bản	Cơ quan có thẩm quyền cho phép hoặc trường tự chủ ban hành	Năm bắt đầu đào tạo
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
I	Lĩnh vực kinh doanh và quản lý			2900				
1.	ĐH	7340301	Kế toán	550	1104/QĐ-ĐHKTQD	27/09/2024	Đại học tự chủ ban hành	2013
2.	ĐH	7340101	Quản trị kinh doanh	1700	1104/QĐ-ĐHKTQD	27/09/2024	Đại học tự chủ ban hành	2013
3.	ĐH	7340201	Tài chính - Ngân hàng	650	1104/QĐ-ĐHKTQD	27/09/2024	Đại học tự chủ ban hành	2014
II	Lĩnh vực Pháp luật			900				
4.	ĐH	7380107	Luật kinh tế	900	1104/QĐ-ĐHKTQD	27/09/2024	Đại học tự chủ ban hành	2020
			Tổng số	3800				

Ghi chú:

Chỉ tiêu tuyển sinh giữa các ngành và giữa các đợt tuyển sinh có thể thay đổi bù trừ cho nhau tùy thuộc vào nhu cầu xã hội, nhưng tổng chỉ tiêu tuyển sinh cả năm không vượt quá số lượng đã được phê duyệt.

5. Ngưỡng đầu vào.

- Đối với thí sinh xét tuyển theo bằng tốt nghiệp đại học, cao đẳng: điểm trung bình chung tích lũy của toàn khóa theo bảng điểm đại học, cao đẳng đạt từ 5,0 điểm trở lên (theo thang điểm 10).

- Đối với thí sinh xét tuyển theo bằng Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương: xét tổ hợp ba môn Toán, Ngữ văn và Ngoại ngữ theo kết quả học tập trung bình chung tích lũy cả năm học lớp 12 hoặc điểm thi trong kỳ thi Tốt nghiệp THPT đạt từ 22,0 điểm trở lên và không có điểm nào trong tổ hợp dưới 5,0 điểm (Căn cứ điểm sàn xét tuyển đại học chính quy năm 2025).

6. Tổ chức tuyển sinh:

- Đại học tổ chức tuyển sinh trong cả năm (dự kiến 8 đợt/năm);
- Đại học có thông báo cụ thể riêng cho mỗi đợt/lần tuyển sinh;
- Thí sinh nộp hồ sơ dự tuyển về Văn phòng chỉ đạo tuyển sinh tại Trung tâm Đào tạo Từ xa của Đại học hoặc nộp tại các văn phòng tư vấn và tiếp nhận hồ sơ của Đại học theo hướng dẫn trong thông báo tuyển sinh từng đợt;
- Hồ sơ dự tuyển cần đầy đủ và thí sinh phải chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ;

- Đại học không hoàn trả hồ sơ và lệ phí tuyển sinh sau khi thí sinh đã nộp;
- Nguyên tắc xét tuyển: việc xét tuyển sẽ lấy theo thứ tự ưu tiên sau:
 - + Nhóm đối tượng 1: Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học, được ưu tiên xét tuyển đầu tiên.
 - + Nhóm đối tượng 2: Thí sinh có bằng tốt nghiệp cao đẳng, được ưu tiên xét tuyển thứ hai.
 - + Nhóm đối tượng 3: Thí sinh có bằng tốt nghiệp THPT hoặc tương đương, xét tuyển theo tổ hợp điểm 3 môn Toán, Ngoại ngữ và Ngữ văn trong học bạ/bảng điểm lớp 12 hoặc kết quả của kỳ thi Tốt nghiệp THPT Quốc gia.

Trong trường hợp số trúng tuyển dự kiến vượt tổng chỉ tiêu tuyển sinh, việc xem xét trúng tuyển được thực hiện theo tiêu chí phụ sau:

Với nhóm đối tượng 1 và 2: Tiêu chí phụ để xét tuyển là điểm môn Ngoại ngữ (theo thang điểm 10) trong bảng điểm đại học/cao đẳng, nguyên tắc lấy điểm từ cao xuống thấp. Nếu vẫn vượt chỉ tiêu thì sử dụng tiêu chí phụ thứ 2 là điểm môn Toán trong bảng điểm đại học/cao đẳng. Trường hợp có nhiều học phần/môn Toán, Ngoại ngữ, Ngữ văn trong bảng điểm thì chọn học phần/môn có điểm cao nhất để xét tuyển.

Với nhóm đối tượng 3: Tiêu chí phụ để xét tuyển là điểm môn Ngoại ngữ (trong tổ hợp điểm xét tuyển). Nếu vẫn vượt chỉ tiêu thì sử dụng tiêu chí phụ thứ 2 là điểm môn Toán (trong tổ hợp điểm xét tuyển).

*** Điểm chuẩn xét tuyển:**

- Căn cứ vào chỉ tiêu của từng đợt và căn cứ vào nhu cầu xã hội, Hội đồng tuyển sinh sẽ quyết định điểm trúng tuyển từng đợt.
- Các trường hợp đặc biệt khác do Hội đồng Tuyển sinh Đại học quyết định.

7. Chính sách ưu tiên

7.1 Ưu tiên theo thâm niên công tác

Ưu tiên theo thâm niên công tác được áp dụng với thí sinh xét tuyển với bằng tốt nghiệp THPT hoặc tương đương (nhóm đối tượng 3)

Thí sinh được hưởng ưu tiên theo thâm niên công tác. Cụ thể:

- Thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2026 không được cộng điểm ưu tiên theo thâm niên công tác;
- Thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2025 được cộng (+) 1,5 (một phẩy năm) điểm ưu tiên thâm niên công tác;
- Thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2024 được cộng (+) 03 (ba) điểm ưu tiên thâm niên công tác;
- Thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2023 được cộng (+) 4,5 (bốn phẩy năm) điểm ưu tiên thâm niên công tác;
- Thí sinh tốt nghiệp THPT trước 2023 được cộng (+) 5 (năm) điểm ưu tiên thâm niên công tác.

7.2 Ưu tiên đối với thí sinh có chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế đạt chuẩn đầu ra của CTĐT theo quy định

- Thí sinh có chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế đạt **IELTS 5.5** hoặc **TOEFL iBT 46** (không gồm TOEFL IBT home edition) hoặc **TOEIC** (4 kỹ năng: **L&R 785, S 160 & W 150**) trở lên được cộng (+) 01 (một) điểm ưu tiên.

8. Lệ phí xét tuyển/thi tuyển.

Thí sinh phải nộp lệ phí xét tuyển theo mức quy định trong thông báo tuyển sinh ngay khi nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển

(Lệ phí xét tuyển không hoàn lại).

9. Học phí dự kiến với sinh viên; lộ trình tăng học phí tối đa cho từng năm (nếu có).

Học phí dự kiến: **700.000 đồng/1 tín chỉ** (không có sự khác biệt học phí giữa các ngành)

Toàn bộ học phí chương trình đào tạo từ xa trình độ đại học được tính theo tín chỉ, chương trình đào tạo khoảng 130 đến 135 tín chỉ (chưa bao gồm GDTC và GDQP&AN)

Lệ phí và học phí có thể được thay đổi hằng năm theo quyết định của nhà Đại học, nhưng tăng không quá 10%/năm.

10. Thời gian dự kiến tuyển sinh các đợt trong năm.

Đợt Tuyển sinh	Khai giảng dự kiến 2026
1	22/3/2026
2	05/4/2026 (TP.HCM); 11/4/2026 (Nhật Bản)
3	17/5/2026
4	21/6/2026 (TP.HCM); 27/6/2026 (Nhật Bản)
5	23/8/2026
6	27/9/2026 (TP.HCM); 03/10/2026 (Nhật Bản)
7	11/10/2026
8	29/11/2026 (TP.HCM); 12/12/2026 (Nhật Bản)

Tuyển sinh khu vực miền Bắc các đợt 1,3,5,7

Tuyển sinh khu vực miền Nam và Nhật Bản các đợt 2,4,6,8

11. Các nội dung khác

- Quyết định trúng tuyển và thông báo nhập học được công khai trên trang thông tin điện tử của Đại học và thông báo cho thí sinh trước ngày khai giảng qua thư điện tử (email) thí sinh đã đăng ký trong hồ sơ xét tuyển.

- Sau khi nhập học, sinh viên sẽ được cấp tài khoản học tập, thông báo các quy định về đào tạo, kế hoạch học tập, nhận cán bộ chủ nhiệm, hướng dẫn đăng ký học tập và được tư vấn sử dụng dịch vụ hỗ trợ đào tạo với phương thức tổ chức đào tạo qua hệ thống LMS (Learning Management System).

- Thí sinh trúng tuyển phải xác nhận nhập học và nộp học phí theo thông báo của Đại học (học phí xác nhận nhập học được xác định tương đương 12 tín chỉ)
- Thí sinh không xác nhận nhập học theo thời gian trong thông báo của Đại học được xem như từ chối nhập học và Đại học sẽ ra quyết định xóa tên khỏi danh sách trúng tuyển, chuyển chỉ tiêu đó xét tuyển thí sinh khác trong các đợt tiếp theo (nếu có).

GIÁM ĐỐC
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



PGS.TS Bùi Huy Nhượng